

Bản án số: 204/2020/HS-ST  
Ngày 19/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quynh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Minh Hà và bà Nguyễn Thị Hiền

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*  
Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 25/2020/TB-TA ngày 04/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng H1; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 16/3/19xx, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Tổ x, khu x, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hồng B (đã chết) và bà: Hoàng Thị V; Vợ: Đỗ Thị B (đã ly hôn), có 01 con: sinh năm 19xx; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/01/2007 đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai, tỉnh Quảng Ninh, ngày 11/12/2008 trở về địa phương. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/7/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đình H1 – Vắng mặt tại phiên tòa.

\* *Người chứng kiến:* Các ông Trần Văn T, Hoàng Văn O - Điều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 28/7/2020, tại khu vực tổ x, khu x, phường T, thành phố Cẩm Phả, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trọng H1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Công an đã thu giữ tại tay phải của H1 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục. H1 khai nhận là ma túy heroine; ngoài ra còn thu giữ của H1 01 (một) ví giả da màu đen, bên trong có 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn

Trọng H1 và 160.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, 01 xe mô tô Yamaha Nouvo, màu đen, BKS xxYx-xxxx.

Tại bản kết luận giám định số 1037/GĐMT ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Trọng H1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,305 gam. Hoàn lại 0,25 gam mẫu vật.

Tại bản kết luận giám định số 1409/GĐSK,SM ngày 11/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Xe mô tô dán mác Nouvo, lốc máy có chữ Yamaha, màu sơn đen bạc, gắn biển số 29Y7 - 8089, số khung số máy xe bị giám định bị tẩy xóa. Không tái hiện được số máy nguyên thủy, số khung nguyên thủy tái hiện được là RL....2....07Y....492 (ký hiệu là “....” là vị trí các ký tự không tái hiện được).

Bản cáo trạng số 195/CT-VKS-CP ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo: Nguyễn Trọng H1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng H1 khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ 10 phút ngày 28/7/2020 bị cáo đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS xxYx – xxxx đến nhà người đàn ông tên Văn ở khu vực trường lấp ghép phường T, tại nhà V bị cáo đã mua 01 gói ma túy heroine với giá 250.000 đồng, số ma túy này được gói trong giấy bạc. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm trên tay phải đi xe máy về đến gần nhà thì bị công an kiểm tra, bắt giữ đúng như nội dung vụ án đã nêu. Công an đã thu của bị cáo: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có heroine, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 ví giả da bên trong có 160.000 đồng là tiền do bị cáo lao động mà có và 01 thẻ điều trị Methadone. Ngoài ra công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS xxYx – xxxx bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với giá 5 triệu đồng từ năm 2016, khi mua không có giấy đăng ký xe, không kiểm tra chi tiết bên trong xe, mục đích mua để làm phương tiện đi lại và cũng không làm giấy tờ đăng ký xe sang tên bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa là anh Nguyễn Đình H1 có lời khai tại cơ quan điều tra cụ thể như sau: Trước đây anh sở hữu 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS xxYx – xxxx. Vào khoảng cuối năm 2010, do không có nhu cầu sử dụng nữa anh đã bán chiếc xe này cho một cửa hàng mua bán xe máy ở quận G, thành phố H (anh không nhớ địa chỉ cụ thể) với giá 13.000.000 đồng và đưa giấy tờ đăng ký xe cho chủ cửa hàng xe nên hiện tại anh không thuộc quyền sở hữu chiếc xe này.

Người chứng kiến là các ông Trần Văn T, Hoàng Văn O vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 28/7/2020, tại khu vực ngõ dân sinh thuộc tổ x, khu x, phường T, thành phố Cẩm Phả các anh chứng kiến công an bắt quả tang Nguyễn Trọng H1 có hành vi tàng trữ 01 gói giấy bạc bên

trong chứa ma túy loại heroine, công an đã thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Nguyễn Trọng H1, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Nguyễn Trọng H1 từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020;

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Trọng H1 và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo H1 số tiền 160.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng H1 không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Nguyễn Trọng H1 khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 45 phút ngày 28/7/2020; Biên bản tạm giữ và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; cũng như các Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 28/7/2020, tại khu vực tổ x, khu x, phường T, thành phố Cẩm Phả bị cáo Nguyễn Trọng H1 đã có hành vi tàng trữ 0,305 gam ma túy loại heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức

khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H1 có nhân thân xấu, đã từng đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai, tỉnh Quảng Ninh đến ngày 11/12/2008 trở về địa phương nhưng vẫn không từ bỏ việc sử dụng ma túy và đi vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tuy nhiên dù có xem xét tới đâu cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định lại nghiện ma túy, vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của của bị cáo 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa heroine sau giám định hoàn lại 0,25 gam mẫu vật cần tịch thu tiêu hủy cùng với 01 ví giả da và 01 thẻ điều trị Methadone bị cáo không có nhu cầu nhận lại. Công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bị cáo dùng để liên lạc với gia đình và số tiền 160.000 đồng do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo; Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS xxYx – xxxx, đã bị đục tẩy số khung, số máy, không xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra làm rõ, xử lý sau.

Đối với: Đối tượng tên Văn là người bán ma túy cho H1 vào ngày 28/7/2020, qua xác minh là Phạm Khoa V (sinh năm 19xx, trú tại tổ x, khu x, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh), hiện V vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Trọng H1 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020;

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 2250400060 mang tên Nguyễn Trọng H1 và 01 phong bì số:

1037/KLGD còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng H1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, model A1549, màu trắng bạc, số IMEI 356989061338xxx kèm 01 sim; số tiền 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng), do không liên quan đến việc phạm tội.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 24/BB-THA ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Quýnh**